

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**

-----oOo-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**

I. Thông tin chung :

1- Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CP SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**
- Tên giao dịch quốc tế: **VIETNAM CERAMIC GLASS JOINT STOCK COMPANY**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số / Mã số doanh nghiệp: 0301446937, cấp đổi lần thứ 6 ngày 01/10/ 2020.
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VNĐ (Một trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 94.999.560.000 VNĐ.
- Địa chỉ : 20-24 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 028.38290 920 - Số Fax : 028.38290 768.
- Website : vinaceglass.com

2 - Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty CP Sành sứ Thủy tinh Việt Nam trước đây là Công ty TNHH Nhà nước MTV Sành sứ Thủy tinh Việt Nam được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 2944/QĐ-BCN ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Bộ Công nghiệp và đã được Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 25/12/2006.

3 - Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

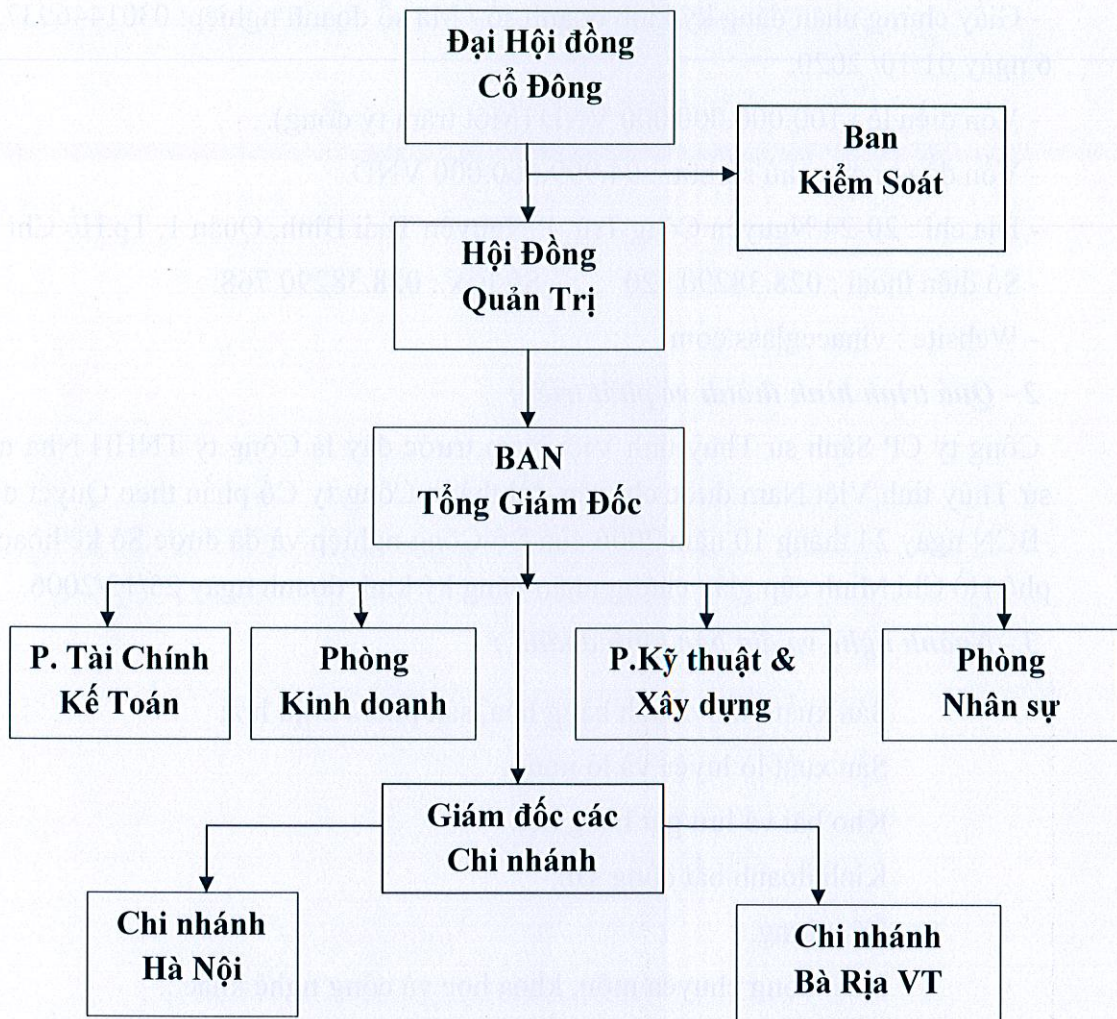
- Sản xuất kinh doanh hàng hóa, sản phẩm chịu lửa;
- Sản xuất lò luyện và lò nung.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Kinh doanh bất động sản;
- Xây dựng.
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác .
- Địa bàn kinh doanh : Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành toàn quốc.

4 - Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

- Mô hình quản trị : Theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc, Trưởng các phòng ban.
- Các Chi nhánh : Gồm 2 Chi nhánh như sau :
 1. Chi nhánh Hà Nội : 18C Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội
 2. Chi nhánh Bà Rịa-Vũng Tàu : KCN Mỹ Xuân A, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức của Công ty



II – Tình hình hoạt động trong năm 2020:

– Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: 1.000đồng

	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THỰC HIỆN NĂM 2020	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng & CCDV	01	71,918,203	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng & CCDV	10	71,918,203	
4	Giá vốn hàng bán	11	66,483,058	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng & CCDV	20	5,435,145	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,159,619	
7	Chi phí tài chính	22	978,168	
	<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	23	970,283	
8	Chi phí bán hàng	25	276,109	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5,964,820	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	375,667	
11	Thu nhập khác	31	263,932	
12	Chi phí khác	32	513,331	
13	Lợi nhuận khác	40	(249,399)	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	126,268	
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25,824	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	100,444	
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	0.011	11 đồng

(Nguồn trích dẫn: Báo cáo tài chính năm 2020 của Vinaceglass JSC đã kiểm toán)

Tình hình tài chính trong năm 2020 so sánh với năm 2019 :

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020	% tăng, giảm (Năm 2020 / 2019)
- Tổng giá trị tài sản	116.102.056	104.293.977	90%
- Doanh thu thuần	46.154.550	71.918.203	156%
- Lợi nhuận trước thuế	920.043	126.268	14%
- Lợi nhuận sau thuế	36.806	100.444	273%
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0,004	0,011	

- Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ % TH / KH
1 - Doanh thu thuần	55,000,000	71,918,203	131%
2 - Lợi nhuận	1,465,000	126,268	9%
3 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0.154	0.004	3%

(Nguồn trích dẫn: Báo cáo tài chính năm 2020 của sành sứ thủy tinh đã kiểm toán kiểm toán)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn		19%
+ Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn		81%
+ Nợ / Vốn chủ sở hữu		24%
+ Khả năng sinh lời : Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn cổ phần (ROE)		119%
* Các hệ số chính trong kinh doanh		
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu		1%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu		140%
+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản		1%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		87%

- Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Trong những năm gần đây, việc cung cấp hóa chất cho ngành gốm sứ thủy tinh bị thu hẹp rất nhiều. Một số đối tác của Vinaceglass đã đóng cửa, chuyển nhượng doanh nghiệp hoặc chuyển sang lĩnh vực SXKD khác.

Bản thân Vinaceglass cũng từng bước chuyển hướng sang lĩnh vực xây dựng và cho thuê kho xưởng.

2 – Tổ chức và nhân sự :

Hội đồng quản trị:

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ CP
1 -	Trần Lê Dũng	Chủ tịch	1,432,879	15.08%
2 -	Nguyễn Ngọc Cường	Thành viên	86,415	0.91%
3 -	Phan Ngọc Anh	Thành viên	478,036	5.03%
4 -	Huỳnh Thị Kim Hoa	Thành viên	436,430	4.59%
5 -	Phạm Phúc Thương (HQ)	Thành viên	674,636	7.10%
6 -	Lê Quang Tuấn	Thành viên	528,169	5.56%
7 -	Nguyễn Ngọc Huy	Thành viên	129,789	1.37%
8 -	Mai Xuân Hiệt	Thành viên	222,300	2.34%
9 -	Trần Huỳnh Quang	Thành viên	107,526	1.13%

Ban điều hành :

- | | |
|--------------------------|--|
| 1. Ông. Trần Lê Dũng | - Tổng Giám đốc
(Kết thúc nhiệm kỳ ngày 30/9/2020) |
| 2. Ông. Trần Huỳnh Quang | - Tổng Giám đốc
(Từ ngày 01/10/2020) |

- | | |
|--------------------------------|----------------------|
| 3. Ông. Phan Ngọc Anh | - Phó Tổng Giám Đốc |
| 4. Bà. Nguyễn Thị Thanh Phượng | - Giám Đốc Điều hành |
| 5. Ông. Phan Thanh Liêm | - Giám Đốc Điều hành |

Ban Kiểm soát:

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| 1. Bà. Nguyễn Thị Bích Hạnh | - Trưởng ban |
| 2. Ông. Trần Mạnh | - Thành viên |
| 3. Bà. Ngô Ngọc Lan | - Thành viên |

Số lượng Cán bộ CNV: 24 người. Công ty thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động như : Thanh toán tiền lương theo đúng thỏa thuận. Trích nộp BHXH, BHYT, BH thất nghiệp; Khám bệnh định kỳ hàng nămvv.

3 - Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án tài chính:

- Đối với các Công ty liên kết và các khoản đầu tư dài hạn mà Vinaceglass đã đầu tư trước đây trị giá 71.086.387.000 đ, trong đó các đầu tư tại các công ty có tiềm lực như sau:

DVT: 1.000 đồng

Tên Công ty	Vốn điều lệ	Vốn thực góp đến ngày 31/12/2020	Hiệu quả (% cổ tức 2020)
1- Công ty CP Thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89	60.000.000	12.000.000	9%
2 - Cty Đầu tư & PT Miền Trung (CER)	80.000.000	33.850.307	
3 – Trường Đại học Công nghiệp Vinh	139.500.000	11.749.720	

4 - Tình hình tài chính

* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn :			
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	1.34	1.15	
+ Hệ số thanh toán nhanh :			
TSLĐ - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0.70	0.37	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	0.19	0.27	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	0.24	0.38	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho :			
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho BQ	6.04	1.55	
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0.69	0.40	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.001	0.001	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ SH	0.001	0.000	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.001	0.000	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0.076	0.228	

5 - Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần đăng ký phát hành :	10.000.000
- Số lượng đã bán ra công chúng :	9.499.956
- Số cổ phiếu lẻ để lại quỹ đầu tư PT :	0
- Số lượng cổ phần đang lưu hành :	9.499.956
Trong đó: Cổ phần phổ thông :	9.499.956
Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phần.	

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2020

TT	Cổ đông	Số cổ phần	% Tỷ lệ nắm giữ
1	Ông: Trần Lê Dũng	1,432,879	15.08%
2	Ông: Lê Quang Tuấn	528,169	5.56%
3	Ông: Phan Ngọc Anh	478,036	5.03%
4	Tổng Cty CP Bia Rượu -Nước GK Hà Nội	570,000	6.00%
5	Công ty Cổ phần Hà Quang	674,636	7.10%
6	Nguyễn Miên Tiến	475,000	5.00%
7	Cổ đông khác (tỷ lệ nắm giữ dưới 5%)	5,341,236	56.22%
	Tổng cộng	9,499,956	100.00%

(Nguồn: Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không giao dịch.

III - Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc về hoạt động của công ty

- Công ty đang tập vào lĩnh vực thi công xây dựng các công trình của Công ty Đầu tư & phát triển Miền Trung. Do dịch Covi-19, ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh trong mảng xây dựng của công ty nên lợi nhuận năm 2020 không đạt được kế hoạch đề ra. Ngoài ra , thị trường miền Trung rất khó để đòi công nợ nên Ban điều hành đã tạm dừng các hoạt động tìm kiếm các đối tác mới trong mảng xây dựng và cơ khí trong quý IV.
- Kinh doanh thương mại truyền thông: Giữ vững thị trường và khách hàng hiện có, tiếp tục tìm kiếm các đối tác cung cấp nguồn hàng và khách hàng mới. Tuy nhiên, doanh thu và lợi nhuận chưa đạt yêu cầu đề ra.
- Chi nhánh Hà Nội: HĐQT đã chỉ đạo giải thể chi nhánh, thực hiện các thủ tục trả nhà, mời cơ quan thuế vào xác nhận để đóng cửa Chi nhánh. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa thể đóng cửa Chi nhánh Hà Nội do vướng các vấn đề pháp lý. Hiện đang yêu cầu chi nhánh giải quyết các vướng mắc pháp lý trên để có thể giải thể trong quý II năm 2021.
- Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu: Hiện nay đang tập trung vào việc quản lý tài sản cho thuê văn phòng, nhà xưởng. Doanh thu đạt 5,5 tỷ đồng, đây là nguồn doanh thu ổn định lâu dài. Ngoài ra, cần có các kế hoạch bảo trì cơ sở hạ tầng, nhà xưởng để tài sản được phát huy lợi thế.

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết:

- HĐQT tiếp tục chủ trương thoái vốn tại các đơn vị đầu tư không hiệu quả. Tuy nhiên, việc thoái vốn vẫn gặp nhiều khó khăn chưa thực hiện được.
- Năm 2020 Công ty Bia Hà nội Hưng yên 89 có lãi và chia cổ tức 9%, các nguồn đầu tư khác vẫn chưa mang lại hiệu quả.
- Tiếp tục nắm giữ cổ phần chi phối và đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Miền Trung, Trường đại học Công nghiệp Vinh mà thành viên HĐQT của Vinaceglass đang là chủ tịch và Ủy viên HĐQT của 2 đơn vị trên.

KẾ HOẠCH NĂM 2021

1	Tổng doanh thu SXKD :	70,200	triệu đồng
2	Doanh thu hoạt động tài chính :	2,047	triệu đồng
3	Thu nhập khác	1,000	triệu đồng
4	Tổng chi phí :	70,822	triệu đồng
5	Tổng lợi nhuận trước thuế :	2,425	triệu đồng

- Nhận thấy khu vực Bà Rịa Vũng Tàu là khu vực sẽ rất phát triển trong vài năm tiếp theo (Cảng hàng không quốc tế , trung tâm Logistic Cái Mép Hạ, thành lập 2 khu công nghiệp mới ở Phú Mỹ và Xuyên Mộc ...), Ban giám đốc quyết định sẽ tập trung đầu tư xây dựng nhà xưởng cơ khí tại Chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu phục vụ các công trình phía Nam của các đối tác mới về cơ khí và phụ trợ xây dựng.

- Thành lập công ty con về mảng xây dựng và cơ khí do Vinaceglass giữ 100% cổ phần trong giai đoạn đầu (tên Sàn sứ thủy tinh quá khó khăn để đăng ký đầu thầu với các khách hàng).
- Đẩy mạnh về marketing cho công ty .

IV - Báo cáo của HĐQT về hoạt động của công ty :

- Lĩnh vực kinh doanh bất động sản và xây dựng có dấu hiệu tốt đã là tiền đề để công ty chuyển hướng sang hoạt động xây dựng công nghiệp và dân dụng. Và hiển nhiên bên cạnh đó công ty cũng quyết định tạm ngừng hoạt động sản xuất nguyên vật liệu cho ngành gốm sứ vì những khó khăn trong ngành.

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và kế hoạch năm 2021

1. Về báo cáo kết quả thực hiện năm 2020: Hội đồng quản trị đồng ý với báo cáo của Ban điều hành.
2. Các giải pháp của Hội đồng quản trị trong năm 2021:
 - Thực hiện các hạng mục chưa hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại Chi nhánh Bà Rịa Vũng tàu. Tiếp tục cho triển khai các kế hoạch bảo trì hệ thống nhà xưởng hư hỏng do thời tiết , bảo trì hệ thống PCCC Nhà máy định kỳ hàng năm.
 - Đồng ý việc di dời hoạt động sản xuất các sản phẩm cơ khí, phát triển bộ máy nhân sự, thiết bị trong lĩnh vực xây dựng công nghiệp, dân dụng.
 - Kiểm tra chặt chẽ các chi phí trong kinh doanh, sản xuất, xây dựng và giảm tối đa các chi phí quản lý doanh nghiệp không thiết yếu.
 - Hội đồng quản trị sẽ trực tiếp tham gia việc tái cơ cấu các công ty có vốn đầu tư của vinaceglass nhằm mang lại hiệu quả cao hơn ở các năm tiếp theo.

Ban Kiểm soát :

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã bám sát chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
 - Quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị , Ban Tổng Giám đốc.
- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:
- Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra các báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu, báo cáo kiểm toán vốn khả dụng năm 2020 và báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán về các số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo;

- Kiểm soát hoạt động: đánh giá việc quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

Ý kiến của Ban kiểm soát về báo cáo tài chính:

- Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, Ban kiểm soát chưa thấy có vấn đề gì nghiêm trọng xét trên các phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính của Công ty năm 2020.

- Các báo cáo tài chính được công bố thông tin theo đúng quy định.

- Ban Kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020.

- Ban Kiểm soát tóm tắt kết quả hoạt động và một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020 trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2020 đã được lập và kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành.

Năm 2020, thực hiện chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

+ Hội đồng Quản trị: Thù lao đã chi trả cho HĐQT. (HĐQT gồm 7 người, 02 thành viên HĐQT tham gia Ban điều hành nên không hưởng thù lao HĐQT).

Tổng số chi: 180.000.000 đồng.

+ Ban Kiểm Soát (03 người): Tổng số chi : 20.400.000 đồng.

VI - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Công ty Cổ phần Sành sứ Thủy tinh Việt Nam đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÀNH SỨ THỦY TINH VIỆT NAM**



Trần Huỳnh Quang